

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – ĐỒNG NAI**

Bản án số: 24/2025/HS-ST.
Ngày: 25/7/2025.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Cảnh.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Trương Công Thành.

+ Ông Phạm Văn Huynh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh- Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai tham gia phiên
tòa:*** Ông Lương Duy Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 153/2025/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2025, đối với bị cáo:

Lê Thị Hoa M, sinh năm: 1986 tại tỉnh Q; Nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã P, huyện N, tỉnh Đ. (Nay là xã N, tỉnh Đ); Chỗ ở hiện nay: Ấp Bến Sắn, xã P, huyện N, tỉnh Đ. (Nay là xã N, tỉnh Đ); Số CMND/thẻ CCCD/Hộ chiếu: 044186006604 cấp ngày 26/9/2022. Nơi cấp: Cục CSQHCVTTXH; nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh K và bà Dương Thị L; chồng Nguyễn Đức T; có 02 con (lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2010); Tiền án, tiền sự: Không, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu năm 2020, Lê Thị Hoa M quen 01 người phụ nữ tên N (không rõ nhân thân, lai lịch), N giới thiệu có người em tên H làm hồ sơ thi giấy phép lái xe, N giới thiệu cho M để làm hồ sơ. Sau đó, M gửi thông tin cho H để H đăng ký thi sát hạch lái xe mô tô cho M. Đến khoảng tháng 7/2020, M đi với 01 người phụ nữ làm cùng công ty (không rõ nhân thân, lai lịch) đến thành phố H để khám sức khỏe. M và người phụ nữ trên đến 01 Bệnh viện trên địa bàn thành phố H (không nhớ tên Bệnh viện và địa chỉ). Khi đến Cổng bệnh viện thì gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) hỏi M đi Bệnh viện làm gì? thì M nói đi khám sức khỏe để bổ sung hồ sơ thi giấy phép lái xe, người này nói để giúp M khám dịch vụ nhanh lấy kết quả và không cần vào khám thì M đồng ý và đưa thông tin cá nhân cho người đàn ông này. Khoảng 02 giờ sau, người đàn ông này đưa cho M một 01 Giấy chứng nhận sức khỏe do Bệnh viện đa khoa K cấp, M trả cho người này số tiền 80.000 đồng. Đến ngày thi giấy phép lái xe, M bị Covid nên nói với H để hoãn thi sát hạch nhưng H nói có người thi hộ nên M đồng ý và đưa cho H 01 Giấy chứng nhận sức khỏe và số tiền khoảng hơn 1.000.000 đồng. Khoảng 01 tháng sau, H đưa cho M 01 giấy phép lái xe, hạng A1, số 750203003993 do Sở GTVT tỉnh Đ cấp ngày 20/7/2020 mang tên Lê Thị Hoa M, 01 Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe mang tên Lê Thị Hoa M vào ngày 10/7/2020 tại Sở GTVT Thành phố H; 01 Giấy chứng nhận sức khỏe mang tên Lê Thị Hoa M tại Bệnh viện đa khoa K, Thành phố H. Sau khi có giấy phép lái xe giả trên, M sử dụng mang theo mục đích để xuất trình khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông.

Ngày 03/5/2024, M điều khiển xe mô tô đã vi phạm hành chính, M đến đội cảnh sát giao thông Công an huyện L để thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Tại cơ quan Công an, M xuất trình 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 750203003993 do Sở GTVT tỉnh Đ cấp ngày 20/7/2020, kèm hồ sơ sát hạch lái xe gồm: 01 Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe ngày 10/07/2020 và 01 Giấy chứng nhận sức khỏe. Qua kiểm tra, phát hiện các tài liệu do M cung cấp có dấu hiệu làm giả. Đội cảnh sát giao thông Công an huyện L tạm giữ số giấy tờ trên và chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Tại Kết luận giám định số: 1020/KL-KTHS ngày 06/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận: 01 (một) Giấy phép lái xe, Hạng: A1, Số: 750203003993, Họ tên: Lê Thị Hoa M, đề ngày 20/7/2020 là giả.

Tại Kết luận giám định số: 1855/KL-KTHS ngày 30/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận: Hình dấu tròn Sở Giao thông vận tải – TP H trên 01 (một) Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe, mang họ tên: Lê Thị Hoa

M, sinh ngày: 18/9/1986, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã P, huyện N, tỉnh Đ đề ngày 10/07/2020 so với hình dấu tròn Sở giao thông vận tải - TP H trên 01 (một) Công văn của Sở Giao thông vận tải TP H, mang số 9938/SGTVT-SH, V/v xác minh giấy phép lái xe, đề ngày 30/7/2024 không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Ngày 06/5/2024, Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ có văn bản số: 2145/SGTVT-QLVTPT&NL trả lời xác minh giấy phép lái xe mang tên Lê Thị Hoa M: Sở GTVT Đ không quản lý và không cấp GPLX số 750203003993 hạng A1 cho người tên Lê Thị Hoa M, sinh ngày: 18/9/1986, nơi cư trú: ấp T, xã P, huyện N, tỉnh Đ.

Ngày 30/7/2024, Sở Giao thông vận tải TP. H có công văn số: 9938/SGTVT-SH trả lời xác minh như sau: Căn cứ vào tài liệu, hồ sơ lưu trữ và kết quả dữ liệu được tra cứu trên trang Thông tin giấy phép lái xe của Cục đường bộ Việt Nam, Sở GTVT không cấp 01 giấy phép lái xe cho Lê Thị Hoa M, sinh ngày: 18/9/1986, nơi thường trú: xã P, huyện N, tỉnh Đ. Kỳ sát hạch vào ngày 10/7/2020, Sở GTVT không có ai làm chủ tịch hội đồng là ông Dương Minh H1. Đồng thời Sở GTVT cũng không có cán bộ công chức, viên chức nào tên Dương Minh H1.

Ngày 09/9/2024, Ủy ban nhân dân K có công văn số: 5129/UBND-NV trả lời xác minh như sau: Căn cứ Quyết định số: 715/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố H về việc tổ chức lại Bệnh viện K trực thuộc Ủy ban nhân dân K thành Bệnh viện K trực thuộc Sở Y tế thành phố H; theo đó, Bệnh viện K là đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế, chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, nhân lực, hoạt động, tài chính và cơ sở vật chất của Sở Y tế và chịu sự quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân K theo quy định của pháp luật. Trên địa bàn K không có Bệnh viện đa khoa K đã và đang hoạt động.

Ngày 10/7/2024, Bệnh viện K có công văn trả lời như sau: Bà Lê Thị Hoa M, sinh ngày: 18/9/1986, nơi thường trú: xã P, huyện N, tỉnh Đ. (Nay là xã N, tỉnh Đ) không có thông tin đến khám sức khỏe tại Bệnh viện K. BS.CKII Lê Ngọc Thảo không có tên trong danh sách cán bộ, viên chức, người lao động công tác tại Bệnh viện K.

Tại Cáo trạng số: 155/CT-VKSLT ngày 20 tháng 6 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai đã truy tố bị cáo Lê Thị Hoa M về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đ giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Thị Hoa M về tội danh, khung hình phạt, Điều luật áp

dụng như Cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Hoa M mức án từ 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 (mười hai) tháng đến 16 (mười sáu) tháng.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị Hoa M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã mô tả, bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị Hoa M đã khai nhận. Khoảng tháng 7/2020, Lê Thị Hoa M nhờ 01 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) làm giả 01 giấy khám sức khỏe của Bệnh viện K để thi giấy phép lái xe mô tô hạng A1. Sau khi có giấy khám sức khỏe, M đưa cho một người đàn ông tên H (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để bổ sung hồ sơ. Đến ngày thi giấy phép lái xe, thì M bị bệnh Covid không thể tham gia thi thì H nói nhờ người thi hộ. Sau khi được H đưa cho 01 giấy phép lái xe hạng A1, kèm hồ sơ M nhận thức là giả. Đến ngày 03/5/2024 M điều khiển xe mô tô đã vi phạm giao thông, M đã xuất trình giấy phép lái xe kèm hồ sơ trên cho lực lượng cảnh sát giao thông công an huyện L thì bị phát hiện. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai ban đầu cùng các chứng cứ khác được thu thập có tại hồ sơ vụ án.

Bị cáo Lê Thị Hoa M nhận thức được việc sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức là vi phạm pháp luật. Nhưng do nhu cầu cá nhân, bị cáo đã nhờ người khác làm giấy phép lái xe hạng A1 giả để sử dụng, mục đích để đối phó khi cảnh sát giao thông kiểm tra hành chính.

Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thị Hoa M đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động đúng đắn bình thường của các cơ quan nhà nước, tổ chức trong hoạt động quản lý nhà nước.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, còn xem xét cho bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú, lý lịch rõ ràng. Từ khi được tại ngoại đến nay, bị cáo chấp hành đúng theo giấy triệu tập của các cơ quan tiến hành tố tụng và chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước. Do vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo M ra ngoài xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo đồng thời ấn định một thời gian thử thách theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

Quan điểm và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và có căn cứ pháp luật nên chấp nhận.

Đối với phần trình bày của bị cáo Lê Thị Hoa M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa.

Đối với hành vi người đàn ông tên H và người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) có hành vi “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã ra Quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau.

[4] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đảm bảo, phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng Hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ.

[5] Biện pháp tư pháp:

Xử lý vật chứng: 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 750203003993 do Sở GTVT tỉnh Đ cấp ngày 20/7/2020 cho Lê Thị Hoa M kèm hồ sơ sát hạch lái xe gồm: 01 Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe ngày 10/07/2020, 01 Giấy chứng nhận sức khỏe ghi tên Lê Thị Hoa M. Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ tiếp tục tạm giữ để phục vụ công tác điều tra xử lý đối với vụ án “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức” (đã tách vụ án).

[6] Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Lê Thị Hoa M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 269, Điều 298, Điều 299, Điều 326, Điều 327, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Hoa M phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”

Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

1- Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Hoa M 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Thị Hoa M cho Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Đ giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2- Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Lê Thị Hoa M phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3- Quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Thị Hoa M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS ND T. Đ;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- CQ CSĐT CA T. Đ;
- VKS ND khu vực 2 – Đồng Nai;
- Trại tạm giam, trại giam;
- Sở tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng THADS khu vực 2 – Đ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Cảnh